

Số: /QĐ-UBND Gia Phúc, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống
Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIA PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 35/2023/NĐ-CP, ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND, ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng, về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của UBND xã Gia Phúc về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 39/TTr-KT ngày 29/04/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Gia Phúc.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Gia Phúc.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch đã duyệt, nâng cao năng lực thông hành của tuyến góp phần kéo giảm tai nạn giao thông nói riêng và đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội của địa phương nói chung.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

4.2.1. Phần xây dựng đường:

Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB2 từ Cống Điền Nhi đến giáp thôn Già xã Yết Kiêu, với nội dung cụ thể như sau:

- Chiều dài tuyến thiết kế là 1,335Km thuộc địa phận Xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng. Điểm đầu: Tại Cống Điền Nhi (giáp QL38B - tại Km3+085,20). Điểm cuối: Giáp cổng làng thôn Già (giáp thôn Già thuộc địa phận xã Yết Kiêu).

4.2.1.1. Quy mô mặt cắt ngang :

- Thiết kế nền đường rộng $B_n = (7,5 - 7,95)m$; trong đó :

+ Mặt đường xe chạy (BTNC 16) $B_m = (2 \times 2,75) = 5,50m$, dốc ngang 2 mái 2%.

+ Đoạn qua khu dân cư hiện tại (từ Km 0+648,99 đến Km1+183,15): Thiết kế rãnh tam giác $B_r = 0,25m$ dốc ngang 10%; hè phố rộng 1,2m ; dốc ngang 1,0% hướng vào lòng đường.

+ Đoạn không giáp dân cư: Thiết kế lề đường rộng $B_l = 1,0m$ dốc ngang 4,0% hướng ra ngoài.

- Máit taluy nền đắp 1/1,5; máit taluy nền đào 1/1.

4.2.1.2. Kết cấu áo đường:

a) Kết cấu tăng cường trên mặt đường cũ (KC1):

+ Lớp mặt BTNC C16 dày 7cm.

Tưới nhựa thấm bám mặt đường (TC: 1kg/m²)

+ Lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 10cm.

+ Bù vênh MĐ cũ bằng cấp phối đá dăm loại 1.

+ Mặt đường BTN cũ (giữ nguyên).

b) Kết cấu mặt đường mở rộng (KC2):

+ Lớp mặt BTNC C16 dày 7cm.

Tưới nhựa thấm bám mặt đường (TC: 1kg/m²)

+ Lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm.

+ Lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm.

+ Lớp đất đồi đầm chặt K98 dày 50cm.

4.2.2. Phần xây dựng hệ thống thoát nước:

4.2.2.1. Thoát nước dọc tuyến :

- Phạm vi bên trái tuyến (từ cọc 47 đến cọc 83): Thiết kế hệ thống thoát nước dọc bằng cống tròn BTCT D60cm (đặt dưới lòng đường), hệ thống hồ thu với kích thước: (80x80)cm có gấn cửa thu nước.

- Phạm vi còn lại ngoài khu dân cư: Không thiết kế hệ thống thoát nước dọc, nước thoát theo hướng tự nhiên sang mương, ruộng, vườn dọc hai bên tuyến.

- Thiết kế hoàn trả mương tưới tiêu hiện trạng: Đảm bảo Bđáy = 1,0m

4.2.2.2. Thoát nước ngang tuyến :

Trên tuyến bố trí một số vị trí cống ngang đường trục chính và ngang đường rẽ chi tiết như sau :

- Khu vực cọc 44 (Km0+626,39): Thay thế mới bằng cống hộp BTCT BxH=(1,0x1,0)m

- Khu vực Cọc 52 (Km0+733,44): Thiết kế thay mới bằng cống tròn D60cm

- Khu vực Cọc 66 (Km0+930,75): Thiết kế thay mới bằng cống tròn D80cm

Móng cống được xử lý gia cố bằng hình thức đóng cọc tre: Loại cọc dài 2,5m đường kính D=(6-8)cm với mạng cọc hình vuông, mật độ 20cọc/m² và dải lớp đá dăm (4x6) đệm đáy móng cống dày 10cm.

4.2.3. Tổ chức giao thông: Tổ chức giao thông bằng hệ thống biển báo, cọc tiêu, vạch kẻ đường, kết hợp gờ giảm tốc theo quy định hiện hành.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Long Thành HD.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng

7. Nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 4054 - 2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

- TCCS 38: 2022/TCĐBVN Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;

- TCCS 41: 2022/TCĐBVN Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu;

- TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9116: 2012 Cống hộp bê tông cốt thép;
- TCVN 9113: 2012 Ống bê tông cốt thép thoát nước (ống cống);
- QCVN 41: 2024/BGTVT Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4447:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9361:2012 Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9115:2019 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 8859:2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô
- Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8820:2011 Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Marshall;
- TCVN 8860-1÷12:2011 Bê tông nhựa - Phương pháp thử;
- TCVN 13567-1: 2022 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường;
- TCVN 4085-2011 Kết cấu gạch đá - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8791:2018 Sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu kẻ đường phản quang dẻo nhiệt - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7887:2018 Màn phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ;
- TCXDVN 170:2007 Kết cấu thép - Gia công, lắp ráp và nghiệm thu - Yêu cầu kỹ thuật;

Và các tiêu chuẩn quy định hiện hành có liên quan...

9. Tổng mức đầu tư xây dựng: **12.195.371.000 đồng** (Mười hai tỷ, một trăm chín mươi lăm triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng)

Trong đó:	- Chi phí bồi thường hỗ trợ, tái định cư:	2.195.889.000	đồng
	- Chi phí xây dựng:	7.955.994.000	đồng
	- Chi phí quản lý dự án:	222.768.000	đồng
	- Chi phí tư vấn xây dựng:	795.241.000	đồng
	- Chi phí khác:	435.334.000	đồng
	- Chi phí dự phòng:	590.145.000	đồng

(chi tiết theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Long Thành HD lập, Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Đông Dương thẩm tra)

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026-2028.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn đầu tư công ngân sách xã giai đoạn 2026- 2030 và nguồn vốn đầu tư công bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện Quản lý dự án.

Điều 2. Chủ đầu tư căn cứ vào các nội dung phê duyệt tại Điều 1, tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo, theo đúng các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Trưởng phòng Kinh tế xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VP, KT (10b).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Chính Thống